TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 14-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thiễn Đại- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm D, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã C, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Tốt (đã chết) và bà Phạm Thị Hồng (đã chết); bị cáo có vợ là Thượng Thị Hạnh Diễm, sinh năm 1983 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn T, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn V, sinh năm 1948; Hộ khẩu thường trú: ấp 1A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (là cha của bị hại).

2. Bà Ông T, sinh năm 1951; Hộ khẩu thường trú: ấp 1A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (là mẹ của bị hại).

3. Bà T, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang (là vợ của bị hại).

4. Cháu D, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang (là con của bị hại). Vắng mặt.

5. Cháu Nguyễn Văn Kha, sinh năm 2008; Hộ khẩu thường trú: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang (là con của bị hại).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Kha: Bà T, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang (là mẹ ruột của cháu Kha).

Người đại diện hợp pháp của ông Chấp, bà Lan: Bà T, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang, là người đại diện theo ủy quyền. Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà T, sinh năm 1979; Trú tại: ấp V, xã N, huyện P, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm D được Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp giấy phép lái xe hạng C số 790116230599 cấp ngày 30/12/2019, có giá trị sử dụng đến ngày 30/12/2024.

Chiều ngày 05/6/2022, Phạm D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển số 61H-063.68 của mình chở đất, vận chuyển di dời thuê trong khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Khoảng 14 giờ 25 phút cùng ngày, khi điều khiển xe chở đất chạy đến đoạn đường D2, trên làn sát dãy phân cách theo hướng từ đường NE2 đến đường NA7, cách vòng xoay thuộc khu phố 6, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương khoảng 50m, do không chú ý quan sát và giảm tốc độ, Điền điều khiển xe chuyển sang làn sát lề phải để nhằm đi theo vòng xuyến. Cùng lúc này, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 68L1 – 127.23 do Nguyễn Tđiều khiển chạy phía sau cùng chiều xe ôtô biển số 61H-063.68, trên làn sát lề phải vượt lên thì bị xe ôtô biển số 61H-063.68 và chạm gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm Nguyễn T tử vong tại hiện trường.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển số 61H-063.68; 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, biển số 68L1-127.23; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển số 61H-063.68; 01 bửng bên máy giấy chứng nhận đăng kiểm số 0909193; 01 (Một) giấy phép lái xe tên Phạm D.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là khu vực giao lộ giữa đường D2 với - đường liên khu có vòng xuyến ở giữa (không có biển báo hiệu đi theo vòng xuyến). Đường D2 là đoạn đường thẳng có dãy phân cách cố định ở giữa chia đoạn đường thành hai chiều đường ngược nhau, mỗi chiều đường rộng 7,40m có vạch kẻ chia làn đường đứt quãng. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng khô ráo, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Lấy trụ cổng bên phải khu nhà ở Ecolakes số 49 nằm trong lề phải cách mép đường bên phải là 33,50m theo hướng đường từ NE2 đến NA7 làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải theo hướng đường từ NE2 đến NA7 làm chuẩn;

- Vết cày xe môtô biển số 68L1-127.23: Vết cày nằm trên đường D2 thuộc - chiều đường bên phải. Vết cày đứt quãng theo hướng từ NE2 đến NA7. Đầu vết cày rộng 0,02m và kéo dài đến điểm cuối ngay gác chân trước bên phải xe môtô 68L1-127.23 là 25,80m, đầu vết cày cách lề chuẩn là 0,27m và cách đầu dãy phân cách là 19m;

- Nạn nhân nằm úp đầu hướng vào lề phải, chân hướng vào lề trái. Đầu nạn nhân cách lề chuẩn là 3,40m, bàn chân phải cách lề chuẩn là 2,30m và cách đầu vết cày xe môtô biển số 68L1-127.23 là 16,40m. Đường vết máu rộng 0,50m bắt đầu từ bụng nạn nhân đến điểm cuối ngay trụ bánh sau bên phải xe môtô biển số 68L1127,23 có chiều dài là 30,60m;

- Xe môtô biển số 68L1-127.23 nằm ngã nghiêng bên phải ở khu vực giao lộ. Đầu xe chếch vào lề phải, đuôi xe chếch vào vòng xuyến. Trục bánh trước cách lề chuẩn là 5,40m và cách đầu nạn nhân là 9m;

- Xe ôtô tải 61H-063.68 dừng ở khu vực vòng xuyến: Đầu xe hướng đường NA7. Từ trục bánh sau bên trái ra lề chuẩn là 10,80m, từ trục bánh sau bên phải ra lề chuẩn là 13,30m và cách trục bánh sau xe môtô biển số 68L1-127.23 là 21,60m, cách điểm mốc là 20,60m, từ trục bánh giữa bên trái ra lề chuẩn là 11,40m, từ trục bánh trước bên trái ra lề chuẩn là 12,30m, từ trục bánh trước bên phải ra lề chuẩn là 14,70m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện:

- Xe ôtô tải 61H-063.68: Mặt ngoài bánh trước bên phải có vết xước theo hướng từ ngoài vào trong có kích thước là 0,28m x 0,01m. Vết trượt xước thứ hai cùng chiều hướng có kích thước là 1,25m x 0,01m. Bánh giữa bên phải, phía trong trên mặt vương vãi chất lỏng màu đỏ có kích thước là 0,30m x 0,16m. Khung xương gầm mặt bên phải còn dính chất lỏng màu đỏ có kích thước là 0,12m x 0,08m. Bánh sau bên phải, mặt lăn dính vương vãi chất lỏng màu đỏ có kích thước là 0,54m x 0,36m. Chắn bùn bánh sau bên phải mặt trong vương vãi chất lỏng màu đỏ có kích thước 0,57m x 0,46m.

- Xe môtô biển số 61H-06368: Bể bụng đầu đèn, đồng hồ km/h, mặt nạ vé bánh trước có kích thước 0,25m x 0,51m. Cong niềng bánh trước, bể đùm bánh trước còn dính vết màu đen, gãy hai ống phuộc trước còn dính vết đèn ống

phuộc trước trái có kích thước là 0,40m x 0,18m. Đầu tay cầm bên trái cong về sau cách mặt đường khi xe dựng đứng là 0,96m. Gãy rời cổ xe, bể bung cánh bửng bên trái yên xe và ốp hông bên trái có kích thước là 0,75m x 0,30m. Bế lốc máy mặt bên trái, còn dính chất màu đỏ, cong gập cần số bên trái và gác chân trước bên trái sang bên phải. Cong khung xe từ trái sang phải, khuyết bình nhiên liệu có kích thước 0,78m x 0,45m, gãy bể đèn Stop ra ngoài. Mòn cánh bửng bên phải, mòn lốc máy, cong mòn gác chân trước bên phải sang trái, mòn ống xả bên phải, mòn ốp hong bên phải, mòn đầu tay cầm bên phải.

- Theo Bản Kết luận giám định số 293/KL-KTHS (GĐCH) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện cần giám định là hai dấu vết trượt xước cao su ở mặt ngoài lốp phải trục 01 xe ôtô tải biển số 61H-063.68 có chiều từ mâm ra mặt lăn, ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu nâu đất ở đầu ngoài cao su gác chân trước bên trái và đầu sau cần số xe môtô biển số 69L1-127.23, có chiều từ dưới lên trên.

- Cơ chế hình thành dấu vết giữa hai phương tiện là: Mặt ngoài lốp phải trục 01 xe ôtô va chạm vào gác chân trước và cần số xe môtô (như mục 1, phần V) làm xe môtô ngã sang phải va chạm với mặt đường và bị các bánh xe bên phải xe ôtô cán chèn lên mặt trái xe môtô tạo các vết trên các phương tiện.

- Vị trí va chạm của hai phương tiện chiếu xuống mặt đường: là phía trước vết cày ký hiệu số 1 (trên sơ đồ hiện trường).

Theo Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 581/GĐPY ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn T do đa chấn thương. (Bút lục số 56-61)

Theo Kết luận định giá tài sản số 173 ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng sự thị xã C, kết luận: Chi phí sửa chữa, thay hình thế các phụ tùng thiết bị của xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, biển số 68L1-127.23 là 13.280.000 đồng.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển số 61H-063.68 đứng tên đăng ký là ông Q. Ngày 5/4/2022, ông Bùi Qlàm hợp đồng ủy quyền quản lý, sử dụng xe cho Phạm D. Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, biển số 68L1-127.23 đứng tên đăng ký là bà T là vợ của Nguyễn T.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C xử lý vật chứng, giao trả: 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển số 61H-063.68; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển số 61H-063.68; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số 0909193; 01 (Một) giấy phép lái xe tên Phạm D cho Phạm D; 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, biển số 68L1-127.23 cho bà T.

* Theo Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 581/GĐPY ngày 07/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: nguyên nhân chết của Nguyễn T là do đa chấn thương;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm D đã tự nguyện bồi thường cho bà Thắm là người đại diện hợp pháp của bị hại và cùng là người đại diện theo ủy quyền của ông Chấp, bà Lan số tiền 167.000.000 đồng. Bà Thắm có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu giải quyết gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 68L1-127.23, xe do T đứng tên đăng ký xe. Ngày 17/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã C, tỉnh Bình Dương xử lý vật chứng giao trả xe cho bà Thắm là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số biển số 61H-063.68, xe do ông Bùi Qđứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 05/4/2022, ông Quân bán xe này cho Phạm D và hai bên ký hợp đồng ủy quyền cho Phạm D được toàn quyền quản lý, sử dụng và được hưởng hoa lợi, lợi tức từ việc giao xe cho Điền sử dụng. Ngày 02/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương đã xử lý vật chứng giao trả xe cho Phạm D.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSBC ngày 10/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm D về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm D về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); vi phạm Điều 15 và Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Phạm D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã C, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã C trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tình tiết như bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 05/6/2022, tại khu vực vòng xoay thuộc khu phố 6, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương, Phạm D có hành vi điều khiển xe ô tô tải, biển số 61H-063.68 chở đất, lưu thông trên đường D2, theo hướng từ đường NE2 đến NA7 nhưng không giảm tốc độ, không chú ý quan sát trước khi chuyển làn để đi vào vòng xuyến, đã va chạm với xe mô tô, biển số 68L1-127.23 do Nguyễn T điều khiển, lưu thông phía sau cùng chiều, đang vượt, bên phải xe ô tô biển số 61H – 063.68, gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm Nguyễn T tử vong tại hiện trường.

Như vậy, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đến vòng xuyến là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 15 và Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông trên đường; tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông; gây lo lắng cho mỗi quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện giao thông gia tăng nhiều về số lượng, chủng loại, vì vậy mỗi người khi tham gia giao thông phải có ý thức tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác.

Bị cáo điều khiển xe chuyển hướng, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đến vòng xuyến là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 15 và Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 dẫn tới tai nạn nghiêm trọng làm chết 01 người. Do đó, cần có mức hình phạt tương

xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, trong vụ án này người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà T là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 167.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 68L1-127.23, xe do bà T đứng tên đăng ký xe. Ngày 17/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương xử lý vật chứng giao trả xe cho bà Thắm là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số biển số 61H-063.68, xe do ông Bùi Qđứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 05/4/2022, ông Quân bán xe này cho Phạm D và hai bên ký hợp đồng ủy quyền cho Phạm D được toàn quyền quản lý, sử dụng và được hưởng hoa lợi, lợi tức từ việc giao xe cho Điền sử dụng. Ngày 02/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Dương đã xử lý vật chứng giao trả xe cho Phạm D là phù hợp.

- Đối với 01 USB màu xanh, có chữ DT101G2, dung lượng 2G chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo gây ra tai nạn giao thông cho bị hại Nguyễn T vào ngày 05/6/2022 là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ kèm hồ sơ vụ án.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy tai nạn giao thông là rủi ro ngoài ý muốn. Việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 10/5/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa

đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Do vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm D phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 10/5/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018;

Xử phạt bị cáo Phạm D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án (14/02/2023).

Giao bị cáo Phạm D cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi, thị xã C, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB màu xanh, có chữ DT101G2, dung lượng 2G chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo gây ra tai nạn giao thông cho bị hại Nguyễn T tài sản là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ kèm hồ sơ vụ án

4. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Phạm D theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/LCCT-TA-BC ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã C;
- Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi, thị xã C;
- Lưu: HSVA, VT.

Đậu Thị Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã C (để giao bị cáo);
- Lưu: HSVA, VT.

Đậu Thị Thảo